TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 01 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 96/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Ôn Phước A, sinh năm 1966.

Địa chỉ: D13/20F, ấp 4, xã C, huyện D, Thành phố H

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1967.

Địa chỉ: D13/20F, ấp 4, xã C, huyện D, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B đồng ý ly hôn với nhau. Giấy chứng nhận kết hôn số 07 Tp 89, quyển số 01 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, Tỉnh Oc ấp ngày 28/03/1989 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B xác nhận có 01 con chung là Ôn Nguyễn Hoàng K sinh ngày 06/01/1991 đã thành niên.

- Về tài sản chung: Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B xác nhận tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2018/0006842 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Ôn Phước A và Bà Nguyễn Thị Kim B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.BC;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan